

Bản án số: 176/2021/HSST.

Ngày: 28/12/2021.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ, TỈNH KIÊN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Phương Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Quốc Tiến.**

2. Bà: **Trần Thị Lệ.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Hồng Diễm** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phong** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 116/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 213/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh V** - Sinh năm: 1976. (Có mặt)

Giới tính: Nam.

Nơi ĐKTT: Số 334/40 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Chỗ ở: Phòng trọ số 2, nhà trọ số 542/1 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Nghề nghiệp: Làm thuê - Trình độ học vấn: 6/12 - Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không - Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Thành S (1954) và bà Lưu Thị N (1963).

Vợ: Trịnh Thị Cẩm T (1983).

Con: 02 người, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009.

* *Tiền án, tiền sự:* Chưa.

*** Nhân thân:**

- Ngày 27/3/1995, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 - Bộ Công an. Đến ngày 22/4/1996, chấp hành xong, đã xóa án tích.

- Ngày 14/12/1996, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Trại giam Kênh 7 - Bộ Công an. Đến cuối năm 1997, chấp hành xong, đã xóa án tích.

- Ngày 11/7/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành án tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Rạch Giá. Đến ngày 15/3/2018, chấp hành xong, đã xóa án tích.

Bị cáo tại ngoại.

*** Người bị hại:**

- Anh **Nguyễn Tuấn A**, Sinh năm: 1995. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Phòng trọ số 1, nhà trọ số 542/1 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Bà **Hà Thị Thanh T**, Sinh năm: 1977. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 334/36 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Ông **Trần Ngọc H**, Sinh năm: 1984. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 132/5 đường Nguyễn Thoại Hầu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bà **Trịnh Thị Cẩm T**, Sinh năm: 1983. (Có mặt)

Địa chỉ: Phòng trọ số 2, nhà trọ số 542/1 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn Tuấn A (sinh năm 1995) cùng ở trọ tại nhà trọ số 524/1 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang do ông Tăng Tổng K (sinh năm 1949) làm chủ. V cùng gia đình thuê phòng trọ số 2, còn anh Tuấn A thuê phòng trọ số 1, hai phòng trọ ở liền kề nhau. Vào khoảng 12 giờ ngày 04/4/2021, khi đang ở phòng trọ của mình V phát hiện phòng trọ của anh Tuấn A khóa cửa, người nhà của V đều đi vắng nên V nảy sinh ý định đột nhập vào phòng trọ của anh Tuấn A lấy trộm tài sản để trả nợ và tiêu xài cá nhân. Do làm thợ sơn nhà nên V biết được thông thường trần nhà trọ có la

phông chung, phía trên là phông trần nhà không có vách ngăn giữa các phòng trọ, các tấm la phông có thể gỡ ra, tạo khoảng trống, thông qua các khoảng trống đó có thể đột nhập được vào phòng của anh Tuấn A.

Thực hiện ý định, V trèo lên vách tường nhà vệ sinh, đứng trên thành vách tường dùng tay gỡ một tấm la phông cặp vách tường ngăn giữa hai phòng trọ rồi chồm người qua phòng anh Tuấn A tiếp tục gỡ 01 tấm la phông (tấm thứ 3, phía bên trái, hướng từ sau ra trước). Sau đó, V bám vào thành vách tường ngăn giữa 02 phòng trèo qua khoảng trống của các tấm la phông vừa gỡ ra đột nhập vào phòng trọ của anh Tuấn A. Sau khi đột nhập vào phòng, V phát hiện trong phòng ngủ có 02 (hai) túi xách (01 túi màu trắng, 01 túi màu xanh đọt chuối) để trên tủ quần áo bằng nhựa, V kiểm tra 02 chiếc túi thấy bên trong có nhiều tờ tiền gồm các mệnh giá khác nhau, V liền nhắm vào những tờ tiền có mệnh giá lớn là 500.000 đồng lấy bỏ vào túi quần bên phải đang mặc, không kiểm đếm là lấy trộm được bao nhiêu tiền rồi quay về phòng trọ của mình bằng đường cũ và đặt các tấm la phông về vị trí ban đầu. Sau khi về phòng trọ của mình, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 68S1-54.313 đến khu vực chợ Nguyễn Thoại Hầu (chợ gà) thuộc phường Vĩnh Thanh Vân trả nợ cho anh Trần Ngọc H (Út), sinh năm 1984, cư trú ở số 132/5 đường Nguyễn Thoại Hầu, phường Vĩnh Thanh Vân, thành phố Rạch Giá số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng). Tiếp theo, V đến nhà chị Hà Thị Thanh T (Út Thôi) tại số 334/36 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá trả cho chị Tuyên số tiền 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Sau đó, V đến nhà người Cô là bà Nguyễn Thị Ngọc H ở tại số 334/20 đường Nguyễn Trung Trực, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá ăn tết thanh minh cùng với vợ là bà Trịnh Thị Cẩm T (sinh năm 1983). Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, V chở chị Tú về phòng trọ. Trong lúc ở nhà bà Huệ, V đưa cho chị Tú số tiền 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và nói với chị Tú đây là tiền lương của V.

Sau khi sự việc xảy ra, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh Tuấn A phát hiện bị mất tài sản, kiểm tra camera trong phòng biết được V là người đột nhập và thực hiện hành vi trộm cắp nên anh Tuấn A trình báo Công an phường Vĩnh Lạc. Qua điều tra làm rõ, V thừa nhận hành vi phạm tội của mình và cơ quan Công an thu giữ được trên người V số tiền 221.000 đồng (Hai trăm hai mươi một nghìn đồng) là tiền lấy trộm của người bị hại còn lại chưa sử dụng. Kết quả điều tra đã xác định được Nguyễn Thanh V lấy trộm của anh Nguyễn Tuấn A số tiền là 17.921.000 đồng (Mười bảy triệu chín trăm hai mươi một nghìn đồng). Đến ngày 07/4/2021, Nguyễn Thanh V bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh V đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 131/CT-VKSRG ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo: Nguyễn Thanh V về tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh V** – mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

* *Về phần dân sự:* Người bị hại Nguyễn Tuấn A đã nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại phiên tòa, người bị hại Nguyễn Tuấn A vắng mặt, nhưng đã có đơn xin vắng mặt và có ý kiến xác nhận đã được nhận lại đầy đủ số tiền bị mất trộm, không có yêu cầu gì khác về phần dân sự. Về phần hình phạt, người bị hại có ý kiến xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Hà Thị Thanh T, ông Trần Ngọc H cũng có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và có ý kiến xác nhận có không yêu cầu gì đối với bị cáo.

Sau khi nghe Kiểm sát viên luận tội, bị cáo đồng ý với quan điểm truy tố và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo. Tại phần nói lời sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi sai trái của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, kết luận điều tra và lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các

chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ và vật chứng đã thu giữ. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Do cần tiền tiêu xài và trả nợ, nên vào khoảng 12 giờ ngày 04/4/2021, Nguyễn Thanh V đã lén lút leo qua la phong trần nhà từ phòng trọ của V đột nhập vào phòng trọ số 1, nhà trọ số 524/1 đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá, lấy trộm của anh Nguyễn Tuấn A số tiền **17.921.000** đồng (Mười bảy triệu chín trăm hai mươi một nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo đã từng nhiều lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích vụ lợi muốn có tiền tiêu xài mà không phải bỏ ra công sức lao động chân chính, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người bị hại một cách trái pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người bị hại nói riêng và làm mất an ninh trật tự ở địa phương nói chung. Do vậy, cần có mức hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thanh V đã 03 lần bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, tuy đã được xóa án tích nhưng vẫn là người có nhân thân xấu. Bị cáo không lấy nhưng lần bị xử phạt đó làm bài học để sửa chữa bản thân và phục thiện, mà lại tiếp tục trượt dài vào con đường phạm tội, điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật ở bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; người bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, cũng như không có tài sản gì. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định của khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Tuấn A đã được nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 28/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

[9] Về những vấn đề khác của vụ án:

- Đối với Trịnh Thị Cẩm T, Hà Thị Thanh T, Trần Ngọc H đã có hành vi nhận tiền của Nguyễn Thanh V nhưng không biết là tiền do V phạm tội mà có, đồng thời đã chủ động nộp lại số tiền đã nhận khi làm việc với Cơ quan điều tra, nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thanh V** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh V – 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại Nguyễn Tuấn A đã được nhận lại tài sản bị mất trộm và không có yêu cầu gì khác về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

* **Về án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 28/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* **Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2021). Người bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang
- VKSND thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công an thành Phố Rạch Giá
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang
- Bị cáo, Bị hại, Người có QL&NVLQ;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Phương Thanh